

Số: 59/2022/QĐST-DS

Hàm Thuận Bắc, ngày 24 tháng 11 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 16 tháng 11 năm 2022 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý 165/2022/TLST-DS ngày 01 tháng 6 năm 2022 về việc “*Tranh chấp về hợp đồng vay tài sản*”.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: 1/ Ông Nguyễn Khánh H - Sinh năm 1965

2/ Bà Thiệu Thị L – Sinh năm 1968

Cùng địa chỉ: Khu phố L, thị trấn M, huyện H, tỉnh B.

Người đại diện theo uỷ quyền của ông Nguyễn Khánh H, bà Thiệu Thị L: Ông Nguyễn Ngọc S – Sinh năm 1986. Theo Hợp đồng uỷ quyền ngày 13/7/2022.

Bị đơn: Bà Nguyễn Thị N - Sinh năm 1965

Đại chỉ: Khu phố L, thị trấn M, huyện H, tỉnh B.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Ông Nguyễn Văn A - Sinh năm 1974

Địa chỉ: Khu phố L, thị trấn M, huyện H, tỉnh B.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Nguyễn Khánh H, bà Thiệu Thị L do ông Nguyễn Ngọc S đại diện theo uỷ quyền yêu cầu bà Nguyễn Thị N phải trả cho vợ chồng ông, bà tổng số tiền nợ là 600.000.000đồng (Sáu trăm triệu đồng), không yêu cầu lãi suất.

Bà Nguyễn Thị N tự nguyện thỏa thuận đồng ý theo yêu cầu của ông Nguyễn Khánh H, bà Thiều Thị L do ông Nguyễn Ngọc S đại diện theo ủy quyền là trả số nợ tổng cộng 600.000.000đồng (Sáu trăm triệu đồng)

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Về án phí:

Bà Nguyễn Thị N tự nguyện, thỏa thuận chịu án phí dân sự sơ thẩm là 14.000.000đồng (Mười bốn triệu đồng).

Ông Nguyễn Khánh H, bà Thiều Thị L không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả cho ông Nguyễn Khánh H, bà Thiều Thị L số tiền đã nộp là 12.300.000đồng (Mười hai triệu ba trăm ngàn đồng) theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí số 0010846 ngày 01/6/2022 của Chi cục Thi hành án Dân sự huyện H.

Ông Nguyễn Văn A không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND H;
- Lưu: Hồ sơ.

THẨM PHÁN

Đã ký

Nguyễn Thị M M